

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HS-ST
Ngày: 05-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC-TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bé Mười

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Mỹ Lợi và ông Nguyễn Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn T**, sinh năm 1973 tại thành phố Cần Thơ

Nơi cư trú: Khóm A, phường Q, thành phố L, tỉnh An Giang

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12

Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Phan Văn B, sinh năm 1928 (chết) và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1929

Vợ: Nguyễn Xuân H, sinh năm 1980 (đã ly hôn)

Con: có 03 người, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2006

Tiền sự, tiền án: Không

Nhân thân: Ngày 22/02/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/4/2013, thi hành xong phần án phí hình sự vào tháng 8/2014, đã được xóa án tích.

Tạm giữ: ngày 28/6/2020; tạm giam: ngày 07/7/2020

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Sa Đéc.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên G

Địa chỉ: Ấp P, xã M, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Đại diện hợp pháp: **Ông Nguyễn Văn G1**, sinh năm 1961

Nơi cư trú: Khóm N, phường D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Đại diện theo ủy quyền:

Anh Nguyễn Quốc T2, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm N, phường D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 27/6/2020, Phan Văn T điều khiển xe mô tô biển số 64B1-202.43 đi từ thành phố L, tỉnh An Giang đến thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Đến khoảng 01 giờ 20 phút ngày 28/6/2020, T đến trước công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (công ty TNHH MTV) G tọa lạc ấp P, xã M, thành phố S do ông Nguyễn Văn G1 là người đại diện hợp pháp. T dừng xe lại quan sát và phát hiện bên trong sân công ty, phía sát hàng rào sắt có một tủ điện và không có người trông giữ.

Sau đó, T đem xe đến dựng trước nhà mồ đối diện cổng công ty và đi bộ vào hẻm nhỏ đột nhập vào bên trong hàng rào đến nơi tủ điện. T tháo dây xích xung quanh tủ điện, dùng kèm còng lực cắt khoen khóa mở cửa tủ điện, ngắt công tắc nguồn điện, sau đó dùng kèm cắt tất cả các dây dẫn điện nối vào 08 tủ điện bù phản kháng để chiếm đoạt.

Lúc này, anh Nguyễn Minh M1 là người trông giữ công ty quan sát trên hệ thống camera an ninh phát hiện T đang thực hiện việc cắt tháo nhằm lấy trộm các tủ điện bù phản kháng nên điện thoại báo cho ông G1 biết.

Ông G1 trình báo Công an xã Tân Quy Tây, thành phố Sa Đéc đến hiện trường, lúc này T đã cắt đứt dây nối điện vào 08 tủ bù phản kháng và tháo rời 01 tủ bù phản kháng ra khỏi tủ điện và để dưới đất thì bị lực lượng Công an truy hô nên T bỏ chạy vào hẻm nhỏ cạnh kho G để lẩn trốn, lực lượng Công an đuổi theo bắt giữ được T và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ đồ vật gồm:

- 05 tủ bù phản kháng nhãn hiệu Shizuki, loại RFA-4, 3 pha, điện áp 415V, tần số 50Hz, dung lượng 30kvar, điện dung 554uF, dòng điện 41.7A;

- 02 tủ bù phản kháng nhãn hiệu Shizuki, loại RFA-4, 3 pha, điện áp 415V, tần số 50Hz, dung lượng 40kvar, điện dung 739uF, dòng điện 55.6A;

- 01 tủ bù phản kháng nhãn hiệu Shizuki, loại RF-T, 3 pha, điện áp 415V, tần số 50Hz, dung lượng 20kvar, dòng điện 27.8A;

- 01 xe mô tô loại xe Wave màu đỏ biển số 64B1-202.43;

- 01 sợi dây xích bằng kim loại;
- 01 ổ khóa bằng kim loại màu vàng;
- 01 cây kềm cộng lực loại nhỏ, tay cầm màu đen và cam;
- 01 kềm cắt, tay cầm màu đỏ;
- 01 tuốc nơ vít, tay cầm màu vàng đỏ;
- 01 quần kaki màu xám;
- 01 sợi dây nịch;
- 01 đèn pin loại nhỏ;
- 03 bao nylon loại bao đựng gạo (02 cái bao màu trắng, 01 cái bao màu vàng), 02 bịch nylon màu đen loại có tay cầm;
- 04 sợi dây băng;
- 07 cờ lê vòng miệng các loại (01 cái 19, 02 cái 17, 02 cái 13, 01 cái 10, 01 cái 8);
- 01 cây lục giác;
- 01 lục giác 5mm;
- 01 tuốc nơ vít 6.3 x 200mm tay cầm màu đỏ tím;
- 01 cây điều;
- 03 đầu điều;
- 01 tuốc nơ vít tay cầm màu vàng;
- 01 tuốc nơ vít thử điện màu đỏ trắng.

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số 34/HĐ.ĐGTS ngày 06/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Sa Đéc kết luận:

- 05 tụ bù phản kháng nhãn hiệu Shizuki, loại RFA-4, 3 pha, điện áp 415V, tần số 50Hz, dung lượng 30kvar, điện dung 554uF, dòng điện 41.7A đã qua sử dụng (đã thu hồi được) có trị giá là 1.300.000 đồng/cái x 05 = 6.500.000 đồng.

- 02 tụ bù phản kháng nhãn hiệu Shizuki, loại RFA-4, 3 pha, điện áp 415V, tần số 50Hz, dung lượng 40kvar, điện dung 739uF, dòng điện 55.6A đã qua sử dụng (đã thu hồi được) có trị giá là 1.700.000 đồng/cái x 02 = 3.400.000 đồng.

- 01 tụ bù phản kháng nhãn hiệu Shizuki, loại RF-T, 3 pha, điện áp 415V, tần số 50Hz, dung lượng 20kvar, dòng điện 27.8A đã qua sử dụng (đã thu hồi được) có trị giá là 800.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản là 10.700.000 đồng.

Đối với 08 tụ bù phản kháng nhãn hiệu Shizuki các loại, 01 sợi dây xích bằng kim loại, 01 ổ khóa bằng kim loại màu vàng thuộc sở hữu của công ty nên cơ quan điều tra đã trao trả cho ông G1 nhận lại xong.

Đối với 01 quần kaki màu xám, 01 sợi dây nịch của T, cơ quan điều tra đã trao trả cho T nhận lại xong.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKSTPSĐ ngày 13/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo Phan Văn T về tội **“Trộm cắp tài sản”** theo **Khoản 1 Điều 173** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 15, Khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Phan Văn T** về tội **“Trộm cắp tài sản”** với mức án từ **09 tháng tù đến 01 năm tù**.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án là hợp pháp, đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, biên bản và kết luận định giá tài sản số 34/HĐ.ĐGTS ngày 06/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sa Đéc và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Qua đó đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 01 giờ 20 phút ngày 28/6/2020 tại ấp P, xã M, thành phố S, Phan Văn T đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 08 tủ quần áo có tổng trị giá tài sản là **10.700.000 đồng** của công ty TNHH MTV G nhằm mục đích vụ lợi cá nhân thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người đã thành niên nên bị cáo nhận thức được quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi xâm phạm trái pháp luật tài sản của người khác, dù bằng hình thức nào, đều vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý. Thế nhưng, do bản tính tham lam, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích tư lợi cá nhân. Thủ đoạn thực hiện tội phạm của bị cáo táo bạo, liều lĩnh: thời điểm phạm tội là vào ban đêm, địa điểm phạm tội là tại công ty TNHH MTV G tọa lạc ấp P, xã M, thành phố S, có người trông giữ công ty, công ty có gắn camera an ninh, nếu chiếm đoạt tài

sản sẽ dễ bị phát hiện và bị bắt, nhưng bị cáo không sợ sệt, không sợ bị phát hiện. Với bản tính tham lam, xem thường pháp luật, bị cáo lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt nhằm mục đích vụ lợi cá nhân.

Bị cáo là người đã có vợ và có con, về nhân thân bị cáo đã bị xử phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã được xóa án tích. Nếu biết ăn năn hối cải thì bị cáo phải biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, cố gắng lao động, làm ăn chân chính để tạo ra của cải vật chất phục vụ cho nhu cầu bản thân, chăm lo cho gia đình và làm tấm gương tốt cho con cái noi theo. Thế nhưng với bản tính tham lam, xem thường pháp luật, với ý định trộm cắp tài sản từ trước nên vào tối ngày 28/6/2020, bị cáo đã sử dụng xe mô tô làm phương tiện và chuẩn bị các công cụ cần thiết để đi tìm tài sản chiếm đoạt, khi đến trước công ty G thì bị cáo có hành vi lén lút chiếm đoạt 08 tủ bù phản kháng có tổng trị giá tài sản là 10.700.000 đồng của công ty G để rồi một lần nữa đi vào con đường phạm tội.

Từ những phân tích trên cho thấy, hành vi của bị cáo là đủ yếu tố cấu thành tội “**Trộm cắp tài sản**” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a)

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là táo bạo liều lĩnh, thể hiện sự xem thường pháp luật. Bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Xét thấy, phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, tôn trọng tài sản của người khác, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản đã được thu hồi được và hoàn trả cho bị hại nhận xong, vì vậy cần áp dụng Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản khi vừa cắt dây điện nối với các tủ bù phản kháng nhưng chưa lấy được tài sản thì bị bắt quả tang nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, vì vậy cần áp dụng Điều 15, Điều 57 của Bộ luật Hình sự để xem xét trong việc lượng hình đối với bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Đã giải quyết xong.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 01 xe mô tô loại Wave màu đỏ, biển số 64B1-202.43. Quá trình điều tra xác định: xe mô tô trên do anh Võ Thanh S1 đứng tên sở hữu nhưng anh S1 đã bán lại cho người khác vào năm 2014, không có yêu cầu gì. Bị cáo xác định, xe mô tô trên mua ở một cửa hàng mua bán xe cũ, không rõ thời gian, địa chỉ cụ thể, trong thời gian sử dụng đã làm mất giấy chứng nhận đăng ký xe, qua điều tra, tra cứu xe mô tô trên không có trong hệ thống xe bị mất trộm. T sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 cây kèm cộng lực loại nhỏ, tay cầm màu đen và cam; 01 kèm cắt, tay cầm màu đỏ; 01 tuốc nơ vít, tay cầm màu vàng đỏ; 01 đèn pin loại nhỏ; 03 bao nylon loại bao đựng gạo (02 cái bao màu trắng, 01 cái bao màu vàng), 02 bịch nylon màu đen loại có tay cầm; 04 sợi dây băng; 07 cờ lê vòng miệng các loại (01 cái 19, 02 cái 17, 02 cái 13, 01 cái 10, 01 cái 8); 01 cây lục giác; 01 lục giác 5mm; 01 tuốc nơ vít 6.3 x 200mm tay cầm màu đỏ tím; 01 cây điều; 03 đầu điều; 01 tuốc nơ vít tay cầm màu vàng; 01 tuốc nơ vít thử điện màu đỏ trắng là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

(Hiện các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý).

[8] *Về án phí:* Bị cáo Phan Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, Điều 15, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 57 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo **Phan Văn T** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt: Bị cáo **Phan Văn T** mức án **09 tháng tù** (*Chín tháng tù*). Thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2020 (ngày tạm giữ).

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 xe mô tô, loại xe Wave màu đỏ, biển số 64B1-202.43, số khung: RRKWCH8UM5X025077, số máy: VTTJL1P52FMB025077 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 cây kèm cộng lực loại nhỏ, tay cầm màu đen và cam;

+ 01 kèm cắt, tay cầm màu đỏ;

- + 01 tuốc nơ vít, tay cầm màu vàng đỏ;
- + 01 đèn pin loại nhỏ;
- + 02 bịch nylon màu đen loại có quay cầm;
- + 03 bao nylon loại bao đựng gạo (02 cái bao màu trắng, 01 cái bao màu vàng);
- + 04 sợi dây băng;
- + 07 cờ lê vòng miệng các loại (01 cái 19, 02 cái 17, 02 cái 13, 01 cái 10, 01 cái 8);
- + 01 cây lục giác;
- + 01 lục giác 5mm;
- + 01 tuốc nơ vít 6.3 x 200mm tay cầm màu đỏ tím;
- + 01 cây điều;
- + 03 đầu điều;
- + 01 tuốc nơ vít tay cầm màu vàng;
- + 01 tuốc nơ vít thử điện màu đỏ trắng.

(Hiện các vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/10/2020).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016

Bị cáo **Phan Văn T** nộp **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Riêng người đại diện của bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh ĐT; (1b)
- VKSND TP Sa Đéc; (2b)
- Công an TP Sa Đéc; (4b)
- Chi cục THA TP Sa Đéc; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (1b)
- Những người tham gia tố tụng; (2b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Bé Mười